

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 4376/CAT-TM(PCCC)

V/v tiếp tục lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết
quy định tiêu chí thành lập Đội Dân phòng
và tiêu chí về số lượng thành viên
Đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở: Khoa học và Công nghệ, Tư pháp,
Tài chính, Nội vụ;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Ngày 20/11/2025, Công an tỉnh ban hành Công văn số 3875/CAT-TM(PCCC) về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội Dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh (thời hạn lấy ý kiến đến ngày 26/11/2025). Tuy nhiên, để đảm bảo quy trình và thời gian lấy ý kiến góp ý vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định, Công an tỉnh trân trọng đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu tiếp tục tham gia góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết nêu trên và gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công an tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ: 518 đường Hai Bà Trưng, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi; file mềm qua gmail: cspcccquangngai@gmail.com) **trước ngày 20/12/2025** để tổng hợp, tiếp thu hoàn chỉnh vào hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

(Các tài liệu đăng tải theo Công văn số 3875/CAT-TM(PCCC))

Công an tỉnh rất mong sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị,
địa phương./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Phòng Tham mưu (đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh);
- Phòng CS PCCC và CNCH (tổng hợp);
- Lưu: VT, PCCC, TM(CS).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đại tá Lê Xuân Hưng

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) số 55/2024/QH15 (viết tắt là Luật PCCC và CNCH); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số/TTr-CAT-TM(PCCC) ngày .../.../2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Điều b khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH quy định: “Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC và CNCH, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn quản lý**”.

- Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), quy định:

“**Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh**, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi là cần thiết và đúng quy định.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Thống kê, rà soát công tác quản lý nhà nước về PCCC

- Tổng số hộ gia đình (nhà chỉ để ở): 478.210 hộ.

- Tổng số nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh: 35.994 hộ. Trong đó:

⁽¹⁾Số nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh không thuộc diện quản lý: 32.008 hộ;
⁽²⁾Số nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh thuộc Phụ lục I¹ thuộc diện quản lý của UBND cấp xã: 3.462 hộ; ⁽³⁾Số nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh thuộc Phụ lục II² thuộc diện quản lý của cơ quan Công an (Có tổng diện tích phục vụ sản xuất, kinh doanh từ 200 m² trở lên): 524 hộ.

- Tổng số cơ sở thuộc diện quản lý theo Phụ lục I³: 10.688 cơ sở, trong đó:

⁽¹⁾Số cơ sở thuộc diện quản lý của UBND cấp xã: 7.783 cơ sở; ⁽²⁾Số cơ sở thuộc diện quản lý của cơ quan Công an theo Phụ lục II⁴: 2.905 cơ sở.

2.2. Tổng quan các vụ cháy trong các năm 2024, 2025

- Tính từ năm 2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi xảy ra 153 vụ cháy (115 vụ cháy cấp I, 34 vụ cháy cấp II và 04 vụ cháy cấp III), làm 01 người chết, 03 người bị thương; thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 25,86 tỷ đồng. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã trực tiếp triển khai chữa cháy 119/153 vụ, chiếm 77,8% số vụ cháy; lực lượng tại chỗ (người dân, Công an cấp xã, dân phòng, PCCC cơ sở...) đã chủ động triển khai lực lượng dập tắt 34/153 vụ cháy, chiếm 22,2% tổng số vụ. Lực lượng dân phòng toàn tỉnh đã tiếp nhận và tham gia chữa cháy ngay từ ban đầu 109/153 vụ cháy (chiếm 71,2% tổng vụ cháy trên địa bàn tỉnh); trong đó, đã chủ động triển khai lực lượng dập tắt 34/153 vụ cháy (chiếm 22,2% tổng số vụ); 100% các vụ cháy nhỏ trên địa bàn được lực lượng dân phòng phối hợp với quần chúng Nhân dân phát hiện, dập tắt kịp thời; 100% số Đội dân phòng tham gia chữa cháy khi có yêu cầu của cơ quan chức năng. Qua thực hiện và tham gia công tác PCCC, ý thức đối với công tác PCCC và CNCH của lực lượng dân phòng, Nhân dân được nâng lên, góp phần thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra tại địa bàn.

¹ Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây viết tắt là Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

² Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

³ Danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

⁴ Danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Kịp thời quy định chi tiết các nội dung theo Luật PCCC và CNCH, bảo đảm các quy định của Luật PCCC và CNCH được cụ thể hóa đầy đủ và có tính khả thi.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Ngày 27/11/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 135/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết.

2. Ngày 05/12/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh có Báo cáo số 227/BC-HĐND về thẩm tra Tờ trình số 135/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND tỉnh về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội Dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội Dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ngày 08/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 5513/UBND-NC về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc tỉnh.
- Lực lượng dân phòng tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết “Quy định tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” gồm 05 Điều, được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2. Tiêu chí thành lập Đội dân phòng.

Điều 3. Tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

Điều 5. Hiệu lực thi hành.

- *Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh*: Hiện có 06 đội chữa cháy khu vực, với 206 cán bộ, chiến sĩ, phụ trách địa bàn 96 xã, phường, đặc khu (với diện tích hơn 14.832 km²); theo đó, trung bình một đội chữa cháy khu vực quản lý **16 đơn vị cấp xã**, khoảng cách từ đội chữa cháy khu vực đến vị trí **xa nhất hơn 100km, gấp 20 lần** so với quy định⁵ (theo quy định từ 03 - 05 km). Địa bàn quản lý quá rộng so với quy định dẫn đến tình trạng khi có cháy xảy ra, việc điều động lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, phương tiện đến những nơi xảy ra cháy ở xa trụ sở đóng quân sẽ không kịp thời và hiệu quả không cao.

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên; đồng thời, căn cứ yêu cầu công tác PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh nhận thấy cần thiết xây dựng Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã thành lập, củng cố và phát triển lực lượng dân phòng, nâng cao việc xử lý tin báo cháy ban đầu, ngăn chặn cháy lớn, cháy lan, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản của người dân, nhất là những nơi ở xa trụ sở đóng quân của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH với phương châm “4 tại chỗ” ngay tại thôn, tổ dân phố.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, quy định chi tiết các nội dung được Luật PCCC và CNCH giao thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc thành lập, xây dựng tổ chức, bảo đảm chế độ, chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng dân phòng.

- Xây dựng tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, trên cơ sở các quy định pháp luật hiện hành, tham vấn các văn bản quy phạm pháp luật trước đây và phù hợp với tình hình, yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC và CNCH, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương. Từ đó, làm cơ sở pháp lý quan trọng nhằm xây dựng lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu công tác PCCC và CNCH trong tình hình mới.

- Từng bước nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH theo phương châm “Bốn tại chỗ”, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy, nổ và thiệt hại do các vụ cháy, nổ gây ra; góp phần đảm bảo an ninh, trật tự, tạo môi trường xã hội ổn định, lành mạnh, an toàn, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; củng cố, duy trì lực lượng tham gia PCCC và CNCH ở cơ sở.

⁵ Theo điểm 2.6.13 QCVN 01:2021/BXD quy định Công trình phòng cháy, chữa cháy: (1) Phải bố trí mạng lưới trụ sở các Đội Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy với bán kính phục vụ tối đa là 3 km đối với khu vực trung tâm đô thị và 5 km đối với các khu vực khác.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Tiêu chí thành lập Đội dân phòng

Khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH quy định: **“Lực lượng dân phòng được thành lập ở một hoặc một số thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã hoặc tại huyện nơi không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã theo quy định sau: a) Được bố trí thành Đội dân phòng”**.

Đồng thời, để bảo đảm tính kịp thời trong tiếp nhận tin, bố trí, phân công lực lượng chữa cháy ngay từ cơ sở trong mỗi thôn, tổ dân phố (bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở, tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư (thôn, tổ dân phố), đáp ứng được yêu cầu công tác chữa cháy tại cơ sở), Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất tiêu chí thành lập Đội dân phòng như sau: **Mỗi thôn, tổ dân phố thành lập 01 Đội dân phòng**. Như vậy dự kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi sẽ **thành lập 1.710 Đội dân phòng/1.710 thôn, tổ dân phố**.

3.2. Tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng

a) Điểm b khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH quy định: **“Căn cứ tình hình, yêu cầu bảo đảm an toàn PCCC và CNCH, điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô dân số, diện tích tự nhiên của địa phương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn quản lý”**. Điểm đ, e khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH quy định: **“Ưu tiên thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia Đội dân phòng”**; **“Tại thôn, tổ dân phố đã công nhận Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự là Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng”**.

Như vậy, Luật PCCC và CNCH và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan **không quy định cụ thể về số lượng thành viên Đội dân phòng**.

b) Các căn cứ về số lượng thành viên Đội dân phòng tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đây: ⁽¹⁾Điểm a khoản 4 Điều 32 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC ngày 29/6/2001 quy định: **“Đội dân phòng được biên chế từ 10 đến 30 người, trong đó có đội trưởng và có từ 01 đến 02 đội phó”**. ⁽²⁾Điểm a khoản 2 Điều 30 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC ngày 22/11/2023 (thay thế Nghị định số 79/2014/NĐ-CP) quy định: **“Đội dân phòng biên chế từ 10 đến 20 người, trong đó 01 đội trưởng và 01 đội phó; biên chế trên 20 người đến 30 người được biên chế thêm 01 đội**

phó”. Như vậy, các văn bản quy phạm pháp luật trước đây quy định **Đội dân phòng có biên chế từ 10 đến 30 người**.

c) Thực trạng lực lượng PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Quảng Ngãi có 96 đơn vị hành chính cấp xã (86 xã, 09 phường và 01 đặc khu), có 1.710 thôn, tổ dân phố (1.478 thôn và 232 tổ dân phố); gồm:

- 1.117 thôn, tổ dân phố (1.039 thôn, 78 tổ dân phố) có quy mô dân số dưới 350 hộ gia đình;
- 293 thôn, tổ dân phố (225 thôn, 68 tổ dân phố) có quy mô dân số từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình;
- 300 thôn, tổ dân phố (214 thôn, 86 tổ dân phố) có quy mô dân số từ 500 hộ gia đình trở lên.

Về lực lượng dân phòng: Toàn tỉnh có 1.589 Đội dân phòng/1.710 thôn, tổ dân phố (so với quy định trước đây còn thiếu 121 đội), với 16.284 thành viên (trung bình 10,2 đồng chí/01 đội dân phòng).

Căn cứ các quy định pháp luật và thực trạng, hiệu quả hoạt động của các Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh hiện nay; Ủy ban nhân dân đề xuất tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng, như sau:

- Thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 05 đến 10 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.
- Thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 10 đến 12 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.
- Thôn, tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 13 đến 15 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.

Như vậy, dự kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi sẽ **thành lập 1.710 Đội dân phòng, 1.710 Đội trưởng, 1.710 Đội phó và số lượng thành viên khoảng 16.000 người**.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Sau khi Nghị quyết này được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai đồng bộ việc thành lập Đội dân phòng tại các thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý.

3. Kinh phí duy trì hoạt động của Đội dân phòng từ kinh phí hoạt động PCCC của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thông qua Nghị quyết: Tại kỳ họp chuyên đề gần nhất.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch; Các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Số: /2025/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Lực lượng dân phòng của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tiêu chí thành lập Đội dân phòng

Mỗi thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã thành lập 01 (một) Đội dân phòng. Mỗi Đội dân phòng phụ trách 01 thôn, tổ dân phố.

Điều 3. Tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng

1. Thôn, tổ dân phố có dưới 350 hộ gia đình: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 05 đến 10 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.

2. Thôn, tổ dân phố có từ 350 hộ gia đình đến dưới 500 hộ gia đình: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 10 đến 12 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.

3. Thôn, tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên: Thành lập 01 Đội dân phòng từ 13 đến 15 thành viên, trong đó có 01 Đội trưởng; 01 Đội phó.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết này:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa ... Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Nội vụ, VPCP;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh: C-PCVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Tuy